

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Bắc Thụy Anh

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 16-QĐ/TU ngày 27/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên;
- Căn cứ Quyết định số 12-QĐ/ĐU ngày 19/9/2025 của Đảng ủy xã Bắc Thụy Anh về việc thành lập Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Bắc Thụy Anh (*Viết tắt là Ban Chỉ đạo*);
- Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy – Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Bắc Thụy Anh (*Có Quy chế kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Bắc Thụy Anh, các phòng, ban và các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *78*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Thành viên BCD,
- Các cơ quan CTTMGV Đảng ủy,
- Mặt trận TQVN xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lãnh đạo VPĐU,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Ngọc Hùng



QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Bắc Thụy Anh**
(Kèm theo Quyết định số 25 -QĐ/ĐU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Bắc Thụy Anh (Sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).
2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, dưới sự lãnh đạo của Trưởng ban.
2. Ban Chỉ đạo và các thành viên không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước và người đứng đầu các cơ quan trên địa bàn xã.
3. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm cá nhân về nhiệm vụ được giao, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và Quy chế này.
4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính; bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Chức năng

Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và tham mưu các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Bắc Thụy Anh.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy các chủ trương, chính sách, giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
2. Chỉ đạo, đôn đốc sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai các nghị quyết, quy định của Đảng và pháp luật

Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; rà soát, kiến nghị điều chỉnh cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan.

3. Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi trì hoãn, cản trở hoặc không thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Tham mưu cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo định hướng tuyên truyền về các chủ trương, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tuyên truyền gây phương hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy về tình hình, kết quả công tác và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Quyền hạn

1. Yêu cầu các tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị báo cáo về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện các chủ trương, giải pháp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Yêu cầu các phòng, ban, các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, các tổ chức Đảng chỉ đạo kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chủ trương, giải pháp liên quan.

3. Kiến nghị Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy xử lý các tổ chức, cá nhân cản trở hoặc không thực hiện các chủ trương, giải pháp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Thành lập Tổ Giúp việc hoạt động kiêm nhiệm, với điều kiện làm việc do cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo đảm bảo.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho các thành viên; chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy.

2. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW và Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức Đảng trực thuộc.

3. Chủ trì, định hướng thảo luận, kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

4. Quyết định và chỉ đạo thực hiện các công việc đột xuất, báo cáo Ban Chỉ đạo tại phiên họp gần nhất.

5. Ký ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo xã, ký quyết định thành lập Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo, Quyết định bổ sung, thay thế thành viên Ban Chỉ đạo theo đề nghị của Cơ quan Thường trực và các văn bản quan trọng khác của Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn Phó Trưởng Ban Thường trực

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, điều phối các hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên; tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực chuẩn bị nội dung, chương trình và triệu tập các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất; tham mưu xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; xử lý các công việc thường xuyên; chủ trì một số cuộc họp và ký các văn bản theo sự phân công của Trưởng Ban.

3. Duy trì liên hệ thường xuyên với Trưởng Ban và các Ủy viên; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo trực tiếp với Trưởng Ban về tình hình, kết quả công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã, cũng như hoạt động của Ban Chỉ đạo và Cơ quan Thường trực.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng Ban

1. Giúp Trưởng Ban điều phối hoạt động của các thành viên theo phân công của Trưởng Ban.

2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong các Chi bộ trực thuộc, các tổ chức chính trị ban hành theo Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

3. Thay mặt Trưởng Ban thực hiện một số công việc, chủ trì một số cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban phân công.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban về các nhiệm vụ được phân công.

2. Đề xuất, kiến nghị các chủ trương, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

3. Chịu trách nhiệm lãnh đạo thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực được giao.

4. Sử dụng bộ máy của cơ quan, tổ chức do mình quản lý để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ban chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; hỗ trợ hoạt động các thành viên Ban Chỉ đạo trong trường hợp cần thiết. Cơ quan Thường trực có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, tiếp nhận và xử lý các văn bản, tài liệu được gửi đến Ban Chỉ đạo, ký ban hành một số văn bản của Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền. Chỉ đạo xây dựng các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo, tham mưu tổ chức các hội nghị của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo.

3. Phối hợp các cơ quan giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, tổ chức Đảng triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Chủ trì hoặc phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất với Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo những chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách, giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã; kịp thời đề xuất, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

5. Đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc bổ sung, thay thế thành viên Ban Chỉ đạo.

6. Bảo đảm lưu trữ hồ sơ, tài liệu phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

Chương III

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể thảo luận, Trưởng Ban kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Ban Chỉ đạo hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; không làm thay chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị xã.

Điều 12. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chương trình làm việc hằng năm, họp thường kỳ 03 tháng một lần, họp bất thường khi cần. Hằng tuần, sau cuộc họp giao ban của Thường trực Đảng ủy, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo với Thường trực Ban Chỉ đạo về tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và biện pháp khắc phục trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Ban Chỉ đạo thảo luận, quyết định các nội dung công tác trọng tâm, chương trình làm việc và kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã. Kết luận các phiên họp của Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

3. Khi cần thiết Ban Chỉ đạo tổ chức hội nghị chuyên đề về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã với các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy.

4. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ Trưởng Ban quyết định triệu tập các phiên họp, cuộc họp bất thường của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 13. Quan hệ công tác

1. Với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy: Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy, Ban Thường vụ

Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; định kỳ 06 tháng một lần hoặc khi có yêu cầu, Ban Chỉ đạo báo cáo kết quả hoạt động và đề xuất về định hướng công tác trong thời gian tiếp theo.

2. Với các cơ quan của Đảng ủy, các ban ngành, đoàn thể cấp xã:

Ban Chỉ đạo phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách, giải pháp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Các cơ quan của Đảng ủy, các ban ngành, đoàn thể cấp xã chịu sự chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách, giải pháp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã; định kỳ, đột xuất báo cáo với Ban Chỉ đạo tình hình, kết quả thực hiện.

3. Trao đổi thông tin cần thiết với các cơ quan, tổ chức liên quan; mời đại diện các cơ quan của Đảng ủy xã tham dự các hội nghị, phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo; trực tiếp làm việc với các cơ quan tham mưu giúp việc có liên quan khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 14. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ 06 tháng một lần, các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo bằng văn bản với Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban hoặc khi cần.

2. Định kỳ 03 tháng một lần, các cơ quan chuyên môn tham mưu giúp việc của Đảng ủy được Ban Chỉ đạo giao nhiệm vụ báo cáo Ban Chỉ đạo bằng văn bản về việc tổ chức thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo và các nội dung có liên quan.

3. Định kỳ 06 tháng hoặc khi có yêu cầu, các cơ quan chuyên môn giúp việc, tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy có liên quan báo cáo Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã.

Điều 15. Con dấu, tài khoản và kinh phí hoạt động

1. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban sử dụng con dấu của Đảng ủy xã.

2. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu và tài khoản của Văn phòng Đảng ủy.

3. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách xã đảm bảo, cấp về cơ quan thường trực.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp xã trong quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện chuyển đổi số thuộc cơ quan, phòng, ban, lĩnh vực mà mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về thực hiện các nội dung này.

2. Phối hợp với Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

3. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, thay đổi các thành viên Ban Chỉ đạo đề xuất, kiến nghị, bổ sung, sửa đổi, phản ánh về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp trình Trưởng Ban xem xét, giải quyết. ~~OK~~